

Số: /2023/QĐ-UBND *Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi điểm g, khoản 1 Điều 6 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đề điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Sửa đổi một số khoản thuộc Điều 1 của Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Giang Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đề điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đề điều ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đề điều;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định về cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều;

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 355/TTr-SNN ngày 04 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi điểm g, khoản 1 Điều 6 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

“g) Định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp tình hình vi phạm và xử lý vi phạm pháp luật về đê điều báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục Quản lý đê điều và Phòng chống thiên tai; chủ trì phối hợp rà soát, phân loại, thống nhất số liệu vi phạm, kiến nghị xử lý cụ thể đối với từng trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều còn tồn đọng trên địa bàn tỉnh; hoàn chỉnh hồ sơ vi phạm, xác định mốc giới bảo vệ công trình đê điều, thoát lũ, làm cơ sở cho việc giải tỏa vi phạm; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức cưỡng chế giải tỏa các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều;”.

Điều 2. Sửa đổi một số khoản thuộc Điều 1 của Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Giang Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Bắc Giang

1. Sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 1 như sau:

“đ) Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xác minh, phân loại các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, thiết lập hồ sơ, văn bản kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật; xử phạt các hành vi vi phạm hành chính về đê điều đúng thẩm quyền quy định tại Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều (viết tắt: Nghị định số 03/2022/NĐ-CP);”.

2. Sửa đổi điểm c khoản 4 Điều 1 như sau:

“c) Xử phạt các hành vi vi phạm hành chính về đê điều theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 03/2022/NĐ-CP.”.

3. Sửa đổi mục 4 khoản 5 Điều 1 như sau:

“4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã khi tiếp nhận thông tin hành vi vi phạm pháp luật về đề điều có trách nhiệm kiểm tra, kịp thời xử lý theo quy định;

Thực hiện xử phạt hành vi vi phạm theo Nghị định số 03/2022/NĐ-CP; đôn đốc việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, thiết lập hồ sơ báo cáo kịp thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền.”.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Các Sở, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có đề; các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến đề điều chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2023.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng các Điều, khoản, điểm tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ pháp chế, Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP tỉnh ủy; VP UBND tỉnh;
- VP Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Văn bản UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, NC-KSTTHC, TTTT, KTN;
- + Lưu: VT, KTN Việt Anh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích